

**KẾ HOẠCH**

**Đại hội Đảng cấp cơ sở, tiến tới Đại hội đại biểu  
Đảng bộ thị xã lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

-----

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 38-CT/TU, ngày 18/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Đại hội XIII của Đảng, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành kế hoạch tổ chức Đại hội Đảng cấp cơ sở, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

**I. YÊU CẦU**

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội Đảng ở cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XIV phải thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm hiệu quả, an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua đại hội Đảng, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

2. Lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIV. Báo cáo chính trị cần đánh giá đúng tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đồng thời xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy các cấp. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp nhiệm

kỳ 2021 - 2026, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

5. Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ cấp trên gồm những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, đạo đức, lối sống, đại diện cho trí tuệ của tổ chức đảng, có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của Đại hội.

6. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành Đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm. Phải tinh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Nội dung Đại hội**

#### ***1.1. Đối với TCCS đảng trực thuộc Thị ủy***

Thực hiện 04 nội dung sau:

(1). Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(2). Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIV.

(3). Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025.

(4). Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIV.

Những nơi có khó khăn liên quan đến công tác nhân sự, được Ban Thường vụ Thị ủy đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy hoặc bí thư (những nơi không có cấp ủy) khóa mới.

#### ***1.2. Đối với chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở***

Thực hiện 03 nội dung sau:

(1). Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2017 - 2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2020 - 2022.

(2). Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

(3). Bầu Ban chấp hành chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2022.

***Riêng đối với các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở tổ chức đại hội đại biểu thì có thêm nội dung thứ 4: bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cấp trên.***

### **2. Chuẩn bị văn kiện Đại hội và tổ chức lấy ý kiến**

#### ***2.1. Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm hai báo cáo***

- **Báo cáo chính trị:** phải đánh giá khách quan, trung thực, bám sát tình hình thực tế; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm trên các lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế; đồng thời, quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và của Đảng bộ thị xã, điều kiện thực tế địa phương, đơn vị; đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 và với tầm nhìn xa hơn.

- **Báo cáo kiểm điểm** của cấp ủy phải nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII), gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong thời gian tới.

## **2.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện**

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội, các cấp ủy nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy viên, tổ chức đảng trực thuộc, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả.

- Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội, các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động (*gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị*) để đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu, đảng viên trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh “qua loa”, hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, đoàn kết, xây dựng.

## **3. Công tác nhân sự và bầu cử cấp ủy**

### **3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên**

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khoá mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ quy định tại Quy định 1050-QĐ/TU, ngày 11/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý), Quy định số 24-QĐ/TU, ngày 19/4/2018 của Ban Thường vụ Thị ủy (**phụ lục 1**).

### **3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội**

Cấp cơ sở tháng 4/2020; thị xã tháng 6/2020. Thời điểm tính tuổi tham gia chức danh lãnh đạo HĐND, UBND tháng 5/2021. Thời điểm tính tuổi tham gia các

chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức (**phụ lục 2**).

Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 trước 06 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

### **3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội**

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 01 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 01 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ ½ nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy ở mỗi cấp và chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội tại thời điểm bầu cử (nêu tại điểm 3.2).

### **3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy**

#### **3.4.1. Cơ cấu cấp ủy**

- Cơ bản bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; đồng thời, thống nhất quy định một số chức danh cụ thể ở cơ sở có cơ cấu ban thường vụ, cấp ủy, số cơ cấu còn lại do cấp ủy cơ sở quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và khả năng đáp ứng của cán bộ (**phụ lục 3**).

- Kết hợp hài hoà, chặt chẽ, hiệu quả việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ từ nơi khác đến. Các địa phương, ngành có cơ cấu cấp ủy viên, nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì cấp ủy cấp trên điều động người đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị từ nơi khác đến hoặc xem xét bổ sung sau đại hội.

- Cơ bản thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐND các cấp; thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND xã, phường đối với những nơi có đủ điều kiện.

- Phần đầu đạt tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên; có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy thị xã và các xã, phường; tỷ lệ cán bộ trẻ tuổi (dưới 40 tuổi đối với cấp thị xã, 35 tuổi đối với cấp xã, phường) từ 10% trở lên; tỷ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, đơn vị. Cấp ủy từ thị xã đến cơ sở, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá đề đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khoá mới; đồng thời, có giải pháp hiệu quả chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Các cấp ủy đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ và thực hiện cơ cấu 3 độ tuổi trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, cơ cấu, tỷ lệ thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ sung, thay thế trong nhiệm kỳ bảo đảm đủ cơ cấu, tỷ lệ theo đúng quy định

### *3.4.2. Số lượng cấp ủy viên, Ủy viên Thường vụ, Phó Bí thư cấp ủy*

- Quy định số lượng cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ các cấp; đồng thời thực hiện giảm khoảng 5% số lượng Thị ủy viên so với số lượng tối đa đã được Tỉnh ủy xác định ở nhiệm kỳ 2015 - 2020 theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, 7 khoá XII (**phụ lục 3**).

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khoá mới quyết định số lượng ủy viên thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định khung của cấp ủy có thẩm quyền.

### *3.5. Quy trình nhân sự cấp ủy*

Cơ bản thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa XII), Quy định số 2224-QĐ/TU, ngày 06/06/2019 của Ban Thường vụ Thị ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; quy trình nhân sự cấp ủy được cụ thể hóa cho 2 đối tượng: (1) Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy; (2) Nhân sự tái cử cấp ủy (**Phụ lục 4**).

Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy cơ sở và thị xã. Đại hội Đảng bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định. Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

Phân công công tác mới hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, đơn vị khác đối với đồng chí bí thư cấp ủy xã, phường đã giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp (08 năm trở lên) tại một địa phương nếu còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy khóa mới theo quy định.

### *3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội*

Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

***Thực hiện bầu bí thư cấp ủy tại đại hội đối với 02 đơn vị là Đảng bộ cơ quan Mặt trận-Đoàn thể và Đảng bộ xã Hương Toàn.***

Thực hiện đại hội lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ khóa mới, trừ các đơn vị trực tiếp bầu bí thư cấp ủy. Kết quả giới thiệu của đại hội là cơ sở để cấp ủy khóa mới tham khảo khi bầu bí thư cấp ủy. Trường hợp giới thiệu của đại hội khác phương án nhân sự được duyệt thì báo cáo cấp ủy cấp trên cho ý kiến chỉ đạo trước khi bầu bí thư cấp ủy.

## **4. Số lượng đại biểu dự Đại hội và việc bầu đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cấp trên**

- Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIV từ 250 đến 300 đại biểu.

- Đối với Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu.

Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được Ban Thường vụ Thị ủy đồng ý thì được tổ chức đại hội đại biểu; việc xin ý kiến tổ chức đại hội đại biểu phải thực hiện trước thời gian tiến hành đại hội các chi bộ trực thuộc ít nhất 30 ngày.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu; đồng thời đổi mới cách phân bổ để bảo đảm thành phần, cơ cấu, giới tính; tăng số lượng đại biểu ở các cơ quan, bộ phận, lĩnh vực quan trọng nhằm nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến khi quyết định những chủ trương, chính sách lớn của Trung ương và của địa phương.

- Đại hội các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

### **5. Về tổ chức Đại hội điểm**

Ban Thường vụ Thị ủy chọn Đảng bộ xã Hương Toàn và Đảng bộ Cơ quan Mặt trận - Đoàn thể thị xã để tổ chức Đại hội điểm; Đảng ủy xã Hương Toàn và Đảng ủy Cơ quan Mặt trận - Đoàn thể thị xã khẩn trương xây dựng kế hoạch, chuẩn bị văn kiện, phương án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ (nếu có), các chức danh lãnh đạo, quản lý và Đoàn đại biểu dự đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XIV *hoàn thành trước ngày 31/12/2019*.

### **6. Thời gian tổ chức Đại hội**

- Đại hội các chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở thời gian không quá 1 ngày; *hoàn thành trước ngày 31/3/2020*. Riêng đối với các chi bộ trực thuộc của 2 Đảng bộ xã Hương Toàn và Đảng bộ Cơ quan Mặt trận - Đoàn thể thị xã hoàn thành đại hội *trước ngày 15/12/2019*.

- Thời gian Đại hội điểm 2 đảng bộ trên hoàn thành *trước ngày 15/01/2020*.

- Tổ chức hội nghị để rút kinh nghiệm trước khi tổ chức đại trà (*dự kiến hội nghị rút kinh nghiệm từ ngày 15/02 - 29/02/2020*).

- Đại hội đảng bộ, chi bộ trực thuộc Thị ủy thời gian không quá 02 ngày; bắt đầu *từ tháng 4/2020 và hoàn thành trước ngày 30/6/2020*.

- Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XIV không quá 3 ngày; *hoàn thành trước ngày 31/8/2020*.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Tổ chức Thị ủy hướng dẫn và giúp đỡ các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thị ủy làm tốt công tác nhân sự đại hội.

2. Ủy ban Kiểm tra Thị ủy chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình công tác nhân sự và cho ý kiến về số lượng, cơ cấu nhân sự Ủy ban kiểm tra của các tổ chức cơ sở đảng.

3. Ban Tuyên giáo Thị ủy chỉ đạo, hướng dẫn phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh thị xã và các xã, phường làm tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp.

4. Ban Dân vận Thị ủy chủ trì, chỉ đạo hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã tổ chức các hoạt động nhằm phát huy vai trò, chức

năng nhiệm vụ trong quá trình chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

5. Văn phòng Thị ủy hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc trong công tác biên tập văn kiện; lập, lưu trữ hồ sơ đại hội và công tác tổng hợp ý kiến đóng góp vào các dự thảo văn kiện đại hội cấp trên; xây dựng lịch duyệt nội dung, nhân sự đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

6. Các đồng chí Ủy viên Thường vụ Thị ủy phụ trách cụm, Thị ủy viên, lãnh đạo, chuyên viên các ban xây dựng Đảng của Thị ủy theo dõi địa bàn thường xuyên theo dõi, giúp đỡ và đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng thực hiện công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội nhằm đảm bảo cho đại hội các các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc diễn ra có chất lượng, đúng thời gian theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Thị ủy đề ra.

7. Các các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc căn cứ vào Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện ở đơn vị mình:

- Sau khi có kế hoạch của Ban Thường vụ Thị ủy, các các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc khẩn trương tập trung xây dựng văn kiện Đại hội, phấn đấu hoàn thành trước tháng 02/2020 để tổ chức lấy ý kiến tham gia.

- Về chuẩn bị nhân sự: Các tổ chức cơ sở đảng căn cứ quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt để xây dựng phương án nhân sự, báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy (qua Ban Tổ chức Thị ủy) chậm nhất cuối quý I/2020.

*(Riêng nội dung văn kiện và phương án nhân sự của 2 đơn vị đại hội điểm xong trước ngày 31/12/2019).*

- Sau khi hoàn tất công tác chuẩn bị đại hội (nhân sự, văn kiện,...), các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc báo cáo, xin ý kiến về thời gian duyệt và tổ chức đại hội với Ban Thường vụ Thị ủy (qua Văn phòng Thị ủy).

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo với Đoàn chỉ đạo Đại hội của thị xã (trực tiếp là đồng chí Trưởng đoàn) để giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, *để*
- Các ban đảng, UBKT, *báo cáo*  
VP Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND thị xã,
- Các TCCS đảng,
- Các ban đảng, UBKT, VP Thị ủy,  
TT BDCT thị xã,
- MT, các đoàn thể CT-XH thị xã,
- Các đ/c Thị ủy viên,
- Lưu VP Thị ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Tài Tuệ**

## Phụ lục 1

# TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2020-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 101-KH/TU, ngày 21/8/2019 của Ban Thường vụ Thị ủy)

-----

### I. Tiêu chuẩn chung

1. Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cử quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

3. Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, có phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích, kết quả công tác nổi trội ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; có kinh nghiệm thực tiễn, gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

4. Có trình độ chuyên môn lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.



5. Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự); đảm bảo tuổi theo quy định.

## **II. Tiêu chuẩn cụ thể**

1. Tiêu chuẩn các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Thực hiện theo Quy định 1050-QĐ/TU, ngày 11/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế.

2. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã và cấp ủy viên cơ sở: Thực hiện theo Quy định 24-QĐ/TU, ngày 19/4/2018 của Ban Thường vụ Thị ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý./.

**Phụ lục 2**  
**ĐỘ TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2020-2025**  
(Kèm theo Kế hoạch số 101-KH/TU, ngày 21/8/2019 của Ban Thường vụ Thị ủy)

-----

**I. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy**

**1. Đối với thị xã:** thực hiện theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Chỉ thị số 38-CT/TU, ngày 18/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế.

**2. Đối với cấp cơ sở:** nam sinh từ tháng 4/1965, nữ sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây (chỉ áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức).

**II. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy**

**1. Đối với thị xã:** thực hiện theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Chỉ thị số 38-CT/TU, ngày 18/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế.

**2. Đối với cấp cơ sở:** cán bộ, công chức, viên chức: nam sinh từ tháng 10/1962, nữ sinh từ tháng 10/1967 trở lại đây. Riêng các đồng chí có dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026: nam sinh từ tháng 9/1963, nữ sinh từ tháng 9/1968 trở lại đây.

**3. Đối với lực lượng vũ trang:** thực hiện theo Phụ lục 3 ban hành kèm theo Chỉ thị số 38-CT/TU, ngày 18/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế.

**4. Các đồng chí bí thư cấp ủy ở các ngân hàng thương mại nhà nước** còn tuổi công tác từ 1 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu./.

**Phụ lục 3**  
**SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,**  
**PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2020 - 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 101-KH/TU, ngày 21/8/2019 của Ban Thường vụ Thị ủy)*

-----

**1. Đối với đảng bộ xã, phường**

- Số lượng cấp ủy viên không quá 15 đồng chí; số lượng ủy viên ban thường vụ từ 03 đến 05 đồng chí; số lượng phó bí thư từ 01 đến 02 đồng chí.

- Cơ cấu cấp ủy gồm: cán bộ, công chức cấp xã, phường đang công tác (*theo số lượng quy định của Chính phủ*) và những người không là cán bộ, công chức cấp xã, phường (*người hoạt động không chuyên trách, cán bộ nghỉ hưu, nghỉ chế độ...*).

**2. Đối với đảng bộ, chi bộ khối cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp**

- Cơ bản thực hiện số lượng như ở nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Định hướng cơ cấu: Lãnh đạo của cơ quan, đơn vị, trường hoặc phó các bộ phận chuyên môn, trưởng hoặc phó các đoàn thể đảm bảo tiêu chuẩn quy định và thực hiện chủ trương thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc đồng chí lãnh đạo cơ quan, đơn vị là bí thư cấp ủy theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương 6 (khóa X).

**3. Đảng bộ Quân sự, Công an**

Đảng bộ Quân sự, Công an thực hiện theo quy định riêng của Bộ Chính trị./.

**Phụ lục 4**  
**QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY CƠ SỞ**  
**NHIỆM KỲ 2020-2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số 101-KH/TU, ngày 21/8/2019 của Ban Thường vụ Thị ủy)*

-----

**I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ**

**1. Đối với đảng bộ có ban thường vụ**

**1.1. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy**

*(1) Bước 1: tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy (lần 1)*

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Bộ Chính trị quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, ban thường vụ đảng ủy cơ sở chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên thường vụ, phó bí thư, bí thư đảng ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư đảng ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

*(2) Bước 2: tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được ban thường vụ đảng ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).*

- Thành phần:

+ Ở các xã, phường: Các đồng chí đảng ủy viên, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, chủ tịch UBMTTQVN, trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội cấp xã, bí thư các chi bộ trực thuộc.

+ Các đảng bộ khối cơ quan: Các đồng chí đảng ủy viên, trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội trong cơ quan, bí thư các chi bộ trực thuộc.

*(3) Bước 3: tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, cấp ủy cơ sở tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

*(4) Bước 4: tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy (lần 2)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); ban thường vụ đảng ủy xem xét bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 để trình hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

Về việc khảo sát nhân sự: Ban thường vụ đảng ủy và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú.

*(5) Bước 5: tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)*

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị;

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có);

+ Tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn** (áp dụng cho tất cả các hội nghị): Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

## **1.2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy**

### **(1) Bước 1: tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (lần 1)**

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thị ủy quy định và phương hướng công tác nhân sự được đảng ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, các chức danh lãnh đạo cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026 và tổ chức chính trị-xã hội (theo nhiệm kỳ của từng tổ chức); ban thường vụ đảng ủy cơ sở chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

**(2) Bước 2: tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu** (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được ban thường vụ đảng ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

#### **- Thành phần:**

+ Ở các xã, phường: các đồng chí đảng ủy viên, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND, chủ tịch UBMTTQVN, trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội cấp xã, bí thư các chi bộ trực thuộc.

+ Các đảng bộ khối cơ quan: các đồng chí đảng ủy viên, trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội trong cơ quan, bí thư các chi bộ trực thuộc.

#### **- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định<sup>1</sup> và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ đảng ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

### **(3) Bước 3: tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 1)**

<sup>1</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số tái cử dù điều kiện tiêu chuẩn được thông qua là 10 người; số lượng người được giới thiệu còn lại không quá 7 người (tính theo số dư từ 10-15%); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị-xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được Bộ Chính trị phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được đảng ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, đảng ủy cơ sở tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt được giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị ban thường vụ đảng ủy (lần 2).

Ban thường vụ đảng ủy và tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú (căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ đảng ủy và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); ban thường vụ đảng ủy xem xét bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để lấy ý kiến ở hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2).

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu **được triệu tập** và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(5) Bước 5: tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ (lần 2)

- Trình tự thực hiện:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị;
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có);
- + Tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu **được triệu tập** và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

## **2. Đối với TCCS đảng có cấp ủy nhưng không có ban thường vụ**

### **2.1. Đối với nhân sự tái cử**

(1) *Bước 1:* tổ chức hội ý bí thư, phó bí thư (lần 1).

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Bộ Chính trị quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, phó bí thư, bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy phó bí thư, bí thư cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2:* tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được bí thư, phó bí thư cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần: các đồng chí đảng ủy viên, trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội trong cơ quan, bí thư các chi bộ trực thuộc (nếu là đảng bộ).

(3) *Bước 3:* tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 1).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, cấp ủy cơ sở tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

(4) *Bước 4:* tổ chức hội ý bí thư, phó bí thư (lần 2).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); bí thư, phó bí thư thống nhất danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 để trình hội nghị ban chấp hành (lần 2).

Về việc khảo sát nhân sự: Bí thư, phó bí thư cấp ủy và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú.

(5) *Bước 5:* tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 2).

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị;

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có);

+ Tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn (áp dụng cho tất cả các hội nghị có biểu quyết): Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

## **2.2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy**

(1) Bước 1: tổ chức hội ý bí thư, phó bí thư cấp ủy (lần 1).

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thị ủy quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; bí thư, phó bí thư cấp ủy cơ sở chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, ban thường vụ (nếu có) và các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được bí thư, phó bí thư cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần: Các đồng chí cấp ủy viên, trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội trong cơ quan, bí thư các chi bộ trực thuộc.

### **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định<sup>2</sup> và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được bí thư, phó bí thư cấp ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(3) Bước 3: tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 1).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được Bộ Chính trị phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, cấp ủy cơ sở tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

### **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:**

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội

<sup>2</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số tái cử đủ điều kiện tiêu chuẩn được thông qua là 10 người; số lượng người được giới thiệu còn lại không quá 7 người (tính theo số dư từ 10-15%). Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.



ng nghị cán bộ chủ chốt được giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội ý bí thư, phó bí thư cấp ủy (lần 2).

Bí thư, phó bí thư cấp ủy và tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú (căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, bí thư, phó bí thư cấp ủy và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); bí thư, phó bí thư cấp ủy xem xét bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để lấy ý kiến ở hội nghị ban chấp hành (lần 2).

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu **được triệu tập** và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(5) Bước 5: tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 2).

- Trình tự thực hiện:

- + Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị;
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có);
- + Tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội ý bí thư, phó bí thư cấp ủy được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu **được triệu tập** và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy

định). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

### **3. Đối với chi bộ cơ sở không có cấp ủy**

#### **3.1. Đối với nhân sự tái cử**

(1) *Bước 1*: tổ chức hội ý bí thư, phó bí thư (lần 1).

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Bộ Chính trị quy định và phương hướng công tác nhân sự được chi bộ thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí đương nhiệm, bí thư, phó bí thư chi bộ xem xét, thông qua danh sách phó bí thư, bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử bí thư, phó bí thư nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2*: tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được bí thư, phó bí thư cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần: các đồng chí bí thư, phó bí thư, trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội trong cơ quan.

(3) *Bước 3*: Tổ chức hội nghị chi bộ (lần 1).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, chi bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

(4) *Bước 4*: tổ chức hội ý bí thư, phó bí thư (lần 2).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, bí thư, phó bí thư chi bộ xem xét bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử bí thư, phó bí thư chi bộ nhiệm kỳ 2020-2025 để trình hội nghị chi bộ (lần 2).

(5) *Bước 5*: tổ chức hội nghị chi bộ (lần 2).

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị;

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có);

+ Tập thể chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn (áp dụng cho tất cả các hội nghị): Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ đồng ý trên 50% tổng số đảng viên chính thức được triệu tập ở các bước (riêng bước 2 tính trên số đảng viên chính thức có mặt); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

#### **3.2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia**

(1) *Bước 1*: tổ chức hội ý bí thư, phó bí thư chi bộ (lần 1).

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Thị ủy quy định và phương hướng công tác nhân sự được chi bộ thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy (nếu có), bí thư, phó bí thư nhiệm kỳ 2020-2025; bí thư, phó bí thư chi bộ chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy (nếu có), giữ chức vụ bí thư, phó bí thư chi bộ theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2*: tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được bí thư, phó bí thư chi bộ xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

**Thành phần**: các đồng chí bí thư, phó bí thư chi bộ, trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội trong cơ quan.

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn**:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định<sup>3</sup> và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được bí thư, phó bí thư cấp ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(3) *Bước 3*: tổ chức hội nghị chi bộ (lần 1).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được Bộ Chính trị phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được chi bộ thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, chi bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

**Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn**:

- Mỗi đảng viên chính thức được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt được giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đảng viên chính thức có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(4) *Bước 4*: tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội ý bí thư, phó bí thư chi bộ (lần 2).

Bí thư, phó bí thư chi bộ và tiểu ban nhân sự (nếu có) tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú (căn cứ vào tình hình thực tế tại địa

<sup>3</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 3 người; số tái cử đủ điều kiện tiêu chuẩn được thông qua là 01 người; số lượng người được giới thiệu còn lại không quá 3 người (tính theo số dư từ 10-15%). Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

phương, cơ quan, đơn vị, bí thư, phó bí thư chi bộ và tiểu ban nhân sự (nếu có) xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); bí thư, phó bí thư chi bộ xem xét bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để lấy ý kiến ở hội nghị ban chấp hành (lần 2).

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu **được triệu tập** và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu có số phiếu bằng nhau đó vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(5) Bước 5: tổ chức hội nghị chi bộ (lần 2).

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị;

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có);

+ Tập thể chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

***Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:***

- Mỗi đảng viên chính thức được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội ý bí thư, phó bí thư chi bộ được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đảng viên chính thức **được triệu tập** và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

**II. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ** (thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau):

1. Tờ trình;

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo biên bản kiểm phiếu ở các bước);

3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/BTCTW) do cá nhân tự khai và cấp ủy cơ sở xác nhận, có dán ảnh màu khổ 4\*6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng;

4. Bản kiểm điểm 03 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy nơi công tác;

5. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ;

6. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư 08/2013/TT-TTCTP, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ (*ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang*);

7. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ ... (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền);

8. Bản sao giấy khai sinh (hợp lệ); trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp ủy có thẩm quyền.

9. Giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 6 tháng.

Các cấp ủy trực thuộc Thị ủy chỉ trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Thị ủy trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung khác theo quy định./.